

**QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU TECHCOM**

**BÁO CÁO QUÝ I/2026**

# Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

## BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

trong năm đến thời điểm hiện tại của Công ty là quản lý danh mục đầu tư, quản lý quỹ và cung cấp các dịch vụ tư vấn đầu tư chứng khoán theo các quy định của pháp luật. Công ty có Trụ sở chính tại Tầng 20, Tòa nhà Techcombank, số 6 phố Quang Trung, Phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong kỳ và vào ngày lập báo cáo này là Ông Nguyễn Xuân Minh – chức danh Chủ tịch Hội đồng Quản trị căn cứ theo Giấy phép điều chỉnh số 87/GPĐC-UBCK được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận ngày 6 tháng 9 năm 2022.

Ông Phí Tuấn Thành được Ông Nguyễn Xuân Minh ủy quyền ký kết các giấy tờ và tài liệu liên quan đến hoạt động điều hành Công ty, trong đó có báo cáo này theo Giấy ủy quyền số 020703/23/UQ-CTHĐQT-TCC ngày 7 tháng 3 năm 2023.

### Ngân hàng Giám sát

Ngân hàng Giám sát của Quỹ là Ngân hàng TNHH Một Thành viên Standard Chartered (Việt Nam). Chức năng của Ngân hàng Giám sát và Lưu ký bao gồm lưu trữ hồ sơ, hoạt động lưu ký chứng khoán, thanh toán và đăng ký giao dịch chứng khoán tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam. Ngân hàng Giám sát và Lưu ký được chỉ định bởi Đại hội Nhà Đầu tư, thực hiện lưu ký chứng khoán, lưu trữ các hợp đồng kinh tế và ghi nhận tài sản của Quỹ cũng như giám sát hoạt động của Quỹ. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng Giám sát và Lưu ký được quy định tại Điều lệ Quỹ

### BAN ĐẠI DIỆN QUỸ

Các thành viên Ban Đại diện của Quỹ trong kỳ và tại ngày lập báo cáo tài chính này như sau:

<u>Họ tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>
Bà Nguyễn Thị Hoạt	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 06 năm 2022
Ông Đặng Thế Đức	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 31 tháng 08 năm 2015
Ông Nguyễn Viết Thịnh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 23 tháng 05 năm 2024

Tại Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2018 lần thứ 2 ngày 22 tháng 6 năm 2019, Ban Đại diện Quỹ được Đại hội Nhà Đầu tư tiếp tục bầu cho nhiệm kỳ 2019-2021.

Tại Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2020 lần thứ 2 ngày 19 tháng 5 năm 2021, Ban Đại diện Quỹ được Đại hội Nhà Đầu tư thông qua việc điều chỉnh nhiệm kỳ của Ban đại diện từ nhiệm kỳ 2019-2021 thành nhiệm kỳ 2019-2023.

Tại Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2023 lần thứ 2 ngày 23 tháng 5 năm 2024, Ban Đại diện Quỹ được Đại hội Nhà Đầu tư thông qua nhiệm kỳ của Ban Đại diện được phê duyệt như trên là 2024 – 2028.

# Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

## BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

### THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ

#### 1.1 Mục tiêu

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập bằng cách đầu tư chủ yếu vào các loại tín phiếu, trái phiếu doanh nghiệp, trái phiếu được chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương, giấy tờ có giá và các công cụ thu nhập cố định khác có chất lượng tín dụng tốt. Công cụ có thu nhập cố định có chất lượng tín dụng tốt bao gồm tiền gửi có kỳ hạn tại các tổ chức tín dụng, trái phiếu doanh nghiệp và các loại tài sản khác có lãi suất cố định. Trong nhiều trường hợp khác biệt, việc xem xét đầu tư sẽ do Đại Hội Nhà Đầu Tư hoặc Ban Đại Diện Quỹ xem xét quyết định phù hợp với thẩm quyền tại Điều lệ này.

#### 1.2 Hiệu quả hoạt động của Quỹ

Theo báo cáo tài chính Quý I của Quỹ, tính đến kỳ báo cáo kết thúc ngày 31 tháng 03 năm 2026, thay đổi giá trị tài sản ròng (NAV/CCQ) của Quỹ là -0,21% so với giá trị tài sản ròng của Quỹ tại ngày 31 tháng 03 năm 2025.

#### 1.3 Chính sách và chiến lược đầu tư của Quỹ

Quỹ có sự linh hoạt trong phân bổ tài sản theo chiến lược đầu tư phòng thủ hoặc tăng trưởng tùy thuộc vào cơ hội đầu tư sẵn có tại các thời điểm khác nhau. Việc phân bổ tài sản có thể thay đổi đáng kể tùy thuộc vào nhận định của Công ty Quản Lý Quỹ, với mục tiêu xuyên suốt trong toàn bộ thời gian hoạt động của Quỹ là bảo vệ lợi ích của Nhà Đầu Tư. Việc phân bổ tài sản trên tùy thuộc vào các cơ hội đầu tư sẵn có và đánh giá của đội ngũ đầu tư về rủi ro và lợi nhuận mang lại của các cơ hội đầu tư này đối với các loại tài sản.

Chiến lược đầu tư tạm thời: Khi các điều kiện của thị trường hoặc của nền kinh tế được xem là bất lợi cho các Nhà Đầu Tư, Công ty Quản Lý Quỹ có thể đầu tư lên tới 100% (một trăm phần trăm) tài sản của Quỹ một cách thận trọng tạm thời, bằng việc nắm giữ toàn bộ hoặc phần lớn tài sản của Quỹ vào tiền gửi có kỳ hạn và các tài sản tương đương tiền, hoặc các khoản đầu tư ngắn hạn hoặc các tài sản có thu nhập cố định ít rủi ro.

Quỹ chủ yếu sẽ đầu tư vào trái phiếu Chính phủ Việt Nam, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu có bảo lãnh của Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp được niêm yết và chuẩn bị niêm yết trong vòng 12 tháng, trái phiếu doanh nghiệp phát hành bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành.

Ngoài ra, Quỹ sẽ đầu tư vào một danh mục đầu tư đa dạng, chủ yếu gồm cổ phiếu niêm yết có giá trị vốn hóa thị trường lớn và có thanh khoản tốt trên HSX và HNX. Cổ phiếu được xem là có vốn hóa thị trường lớn là những cổ phiếu có vốn hoá thị trường lớn hơn vốn hoá thị trường của cổ phiếu có vốn hóa lớn thứ 100 được niêm yết trên HSX.

# Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

## BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Quỹ sẽ kết hợp cả chiến lược đầu tư tăng trưởng và chiến lược đầu tư giá trị. Trong việc tìm kiếm các đặc tính tăng trưởng bền vững, Công ty Quản Lý Quỹ đánh giá cơ hội thị trường trong dài hạn và tính cạnh tranh của từng ngành để nhắm đến các Công ty đầu ngành và các Công ty có triển vọng trở thành Công ty đầu ngành. Trong việc đánh giá giá trị của Công ty sẽ thực hiện đầu tư, Công ty Quản Lý Quỹ sẽ xem xét liệu giá chứng khoán đã phản ánh đầy đủ mối tương quan giữa cơ hội tăng trưởng bền vững với rủi ro kinh doanh và rủi ro tài chính hay chưa.

Quỹ áp dụng phương thức đầu tư đi từ trên xuống “Top-Down Approach”, trong đó việc đầu tư và phân bổ trái phiếu sẽ dựa trên những đánh giá tổng thể về xu thế của kinh tế vĩ mô, chính sách của nhà nước, ngành hưởng lợi cũng như tiềm năng sinh lời và an toàn tín dụng của tổ chức phát hành. Quỹ cũng sử dụng phương pháp tiếp cận đầu tư đi từ dưới lên “Bottom Up Approach” trong việc lựa chọn từng trái phiếu cụ thể thông qua việc đánh giá đơn vị phát hành và các diễn biến riêng lẻ của các trái phiếu này trước tác động của khuynh hướng thị trường.

### **1.4 Phân loại Quỹ**

Quỹ được tổ chức dưới hình thức quỹ mở theo quy định của Pháp Luật.

### **1.5 Thời điểm bắt đầu hoạt động của Quỹ**

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom được thành lập ngày 8 tháng 9 năm 2015.

### **1.6 Quy mô Quỹ tại thời điểm báo cáo**

Tại ngày 31 tháng 03 năm 2026, vốn góp bằng mệnh giá của nhà đầu tư vào Quỹ là 3.317.322.065.300 đồng Việt Nam, tương đương với 331.732.206,53 chứng chỉ quỹ.

### **1.7 Chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ**

Công ty quản lý quỹ được phân chia lợi nhuận của quỹ cho nhà đầu tư theo quy định tại điều lệ quỹ và chính sách phân chia lợi nhuận đã được công bố tại bản cáo bạch. Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận để lại hoặc từ thu nhập của quỹ. Công ty quản lý quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận khi quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; trích lập đầy đủ các quỹ theo quy định tại điều lệ quỹ; ngay sau khi trả hết số lợi nhuận đã định, quỹ vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn. Lịch trình và kế hoạch thực hiện phải được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của công ty quản lý quỹ.

Hình thức phân chia lợi nhuận bằng tiền hoặc bằng đơn vị quỹ. Việc phân chia lợi nhuận bằng đơn vị quỹ phải được sự chấp thuận của đại hội nhà đầu tư hoặc được sự chấp thuận của ban đại diện quỹ (nếu đại hội nhà đầu tư gần nhất đã ủy quyền cho ban đại diện quỹ quyết định phù hợp với quy định tại điều lệ quỹ) hoặc được quy định cụ thể tại điều lệ quỹ, bản cáo bạch. Khối lượng đơn vị quỹ được phân chia trên cơ sở giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tại ngày chốt danh sách nhà đầu tư hoặc một giá trị khác theo quy định tại điều lệ quỹ.

# Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

## BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Công ty Quản lý Quỹ sẽ gửi cho Nhà đầu tư báo cáo tổng kết việc phân phối lợi nhuận của Quỹ trong đó có các nội dung về phương pháp phân chia lợi nhuận, tổng lợi nhuận trong kỳ và lợi nhuận tích lũy, chi tiết từng hạng mục lợi nhuận, giá trị phân phối bằng tiền và bằng Đơn vị Quỹ, NAV trên Đơn vị Quỹ trước và sau khi phân phối lợi nhuận và các ảnh hưởng tác động đến NAV của Quỹ.

### 1.8 Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị chứng chỉ quỹ

Trong kỳ quỹ không thực hiện phân phối lợi nhuận.

## 2. SỐ LIỆU HOẠT ĐỘNG

### 2.1 Cơ cấu tài sản Quỹ

	Ngày 31 tháng 03 năm 2026	Ngày 31 tháng 03 năm 2025	Ngày 31 tháng 03 năm 2024
Danh mục chứng khoán cơ cấu	76,15%	56,69%	79,95%
Tiền gửi ngân hàng và tương đương tiền	18,14%	40,73%	15,31%
Tài sản khác	5,71%	2,58%	4,74%
	<b>100%</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>

### 2.2 Chi tiết chỉ tiêu hoạt động

	Ngày 31 tháng 03 năm 2026	Ngày 31 tháng 03 năm 2025	Ngày 31 tháng 03 năm 2024
Giá trị tài sản ròng của Quỹ	6.800.312.162.831	14.428.606.011.460	2.806.562.959.774
Tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành	331.732.206,53	702.397.090,28	153.473.697,55
Giá trị tài sản ròng của một đơn vị chứng chỉ quỹ (CCQ)	20.499,40	20.541,95	18.286,93
Giá trị tài sản ròng cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ	20.539,52	20.577,06	18.370,01
Giá trị tài sản ròng thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ	20.093,44	20.155,73	17.739,49
Giá cuối ngày của 1 đơn vị CCQ tại ngày báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng
Giá cuối ngày cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng
Giá cuối ngày thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng
Tổng tăng trưởng (%)/1 đơn vị CCQ	2,10%	1,69%	2,89%
- Tăng trưởng vốn (%)/1 đơn vị CCQ (Thay đổi do biến động giá)	0,56%	0,05%	1,57%

## Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

### BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

- Tăng trưởng thu nhập (%) / 1 đơn vị CCQ (Tính trên thu nhập đã thực hiện)	1,63%	1,64%	1,29%
Phân phối gộp trên 1 đơn vị CCQ	Chưa phân phối	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Phân phối ròng trên 1 đơn vị CCQ	Chưa phân phối	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Ngày chốt quyền	Chưa phân phối	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Tỷ lệ chi phí hoạt động của Quỹ (%)	1,32%	1,31%	1,38%
Tốc độ vòng quay danh mục (%)	93,38%	152,48%	120,86%

#### 2.3 Tăng trưởng qua các thời kỳ

<i>Giai đoạn</i>	<i>Tổng tăng trưởng của NAV/CCQ</i>	<i>Tăng trưởng NAV/CCQ hàng năm</i>
1 năm đến thời điểm báo cáo	5,35%	5,35%
3 năm đến thời điểm báo cáo	53,89%	15,45%
5 năm đến thời điểm báo cáo	45,47%	7,78%
Từ khi thành lập	116,40%	7,58%
Tăng trưởng chỉ số tham chiếu	Không áp dụng	Không áp dụng

#### 2.4 Tăng trưởng hàng năm

<i>Thời kỳ</i>	<i>Ngày 31 tháng 03 năm 2026</i>	<i>Ngày 31 tháng 03 năm 2025</i>	<i>Ngày 31 tháng 03 năm 2024</i>
Tỷ lệ tăng trưởng (%) / 1 đơn vị CCQ/năm	5,35%	12,33%	30,05%

### 3. MÔ TẢ THỊ TRƯỜNG TRONG KỲ

#### *Kinh tế vĩ mô*

Quý I năm 2026 tiếp nối đà tăng trưởng mạnh mẽ của năm 2025 với những kết quả hết sức tích cực. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý I/2026 ước tính tăng 7,83% so với cùng kỳ năm trước (cao hơn mức tăng 7,07% của quý I/2025). Động lực tăng trưởng chính đến từ sự bứt phá của khu vực công nghiệp và xây dựng với mức tăng 8,92%, đóng góp 44,08% vào mức tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục khẳng định vai trò động lực dẫn dắt với tốc độ tăng 9,73%, trong khi ngành xây dựng cũng khởi sắc mạnh mẽ với mức tăng 8,36% nhờ đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) toàn ngành ước tăng 9,0%.

## Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

### BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Khu vực dịch vụ ghi nhận mức tăng trưởng 8,18%, đóng góp lớn nhất (50,32%) vào nền kinh tế nhờ nhu cầu tiêu dùng dịp Tết Nguyên đán và sự bùng nổ của khách quốc tế. Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản duy trì đà tăng trưởng ổn định ở mức 3,58%, tiếp tục là trụ đỡ vững chắc đảm bảo an ninh lương thực; trong đó ngành thủy sản tăng cao 4,51% nhờ ứng dụng công nghệ cao trong nuôi trồng.

Về lạm phát, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân quý I/2026 tăng 3,51% so với cùng kỳ năm trước; lạm phát cơ bản tăng 3,63%. Hoạt động xuất nhập khẩu diễn ra sôi động với tổng kim ngạch đạt 249,50 tỷ USD, tăng 23,0% so với cùng kỳ năm trước. Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 122,93 tỷ USD (+19,1%), trong khi nhập khẩu tăng mạnh 27,0% đạt 126,57 tỷ USD. Cán cân thương mại hàng hóa trong quý I/2026 ghi nhận mức nhập siêu 3,64 tỷ USD (trái ngược với mức xuất siêu 3,57 tỷ USD của cùng kỳ năm trước).

Thị trường nội địa chứng kiến sự phục hồi của sức cầu tiêu dùng với tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 1.902,8 nghìn tỷ đồng, tăng 10,9%. Du lịch quốc tế đạt kết quả ấn tượng khi đón 6,76 triệu lượt khách, tăng 12,4% so với cùng kỳ và xác lập mức cao nhất của quý I từ trước đến nay.

Dòng vốn đầu tư vào nền kinh tế duy trì sự ổn định và tích cực. Vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội đạt 744,7 nghìn tỷ đồng, tăng 10,7% so với cùng kỳ năm trước. Đặc biệt, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đăng ký vào Việt Nam đạt 15,20 tỷ USD, tăng mạnh 42,90%; vốn FDI thực hiện cũng đạt 5,41 tỷ USD, tăng 9,1%. Trong hoạt động ngân hàng, tính đến ngày 24/3/2026, tăng trưởng tín dụng của nền kinh tế đạt 2,15% và huy động vốn của các tổ chức tín dụng tăng 0,44%.

*Nguồn: HNX, TCC tổng hợp*

#### **Thị trường trái phiếu quý I năm 2026**

Trên thị trường trái phiếu chính phủ sơ cấp trong tháng 3/2026, Kho bạc Nhà nước (KBNN) đã tổ chức 16 phiên đấu thầu với tổng giá trị gọi thầu là 54,000 tỷ đồng, tỷ lệ trúng thầu là 36.2%. KBNN gọi thầu các kỳ hạn 5, 7, 10, 15, 20 và 30 năm, trong đó kỳ hạn 10 năm chiếm 98.8% giá trị trúng thầu, đạt 19,320 tỷ đồng. Lãi suất trúng thầu trung bình đạt 4.11%/năm. Tổng giá trị phát hành thông qua đấu thầu trong 3 tháng đầu năm 2026 đạt 80,101 tỷ đồng, tương đương 72.8% kế hoạch Quý 1 (110,000 tỷ đồng) và đạt 16% kế hoạch cả năm (500,000 tỷ đồng)

Trên thị trường thứ cấp, trong 3 tháng đầu năm 2026, giá trị giao dịch Outright là 712,652 tỷ đồng và giao dịch Repo là 226,116 tỷ đồng. Trong tháng 3/2026, thanh khoản trung bình/ngày của giao dịch Outright ở mức 12,640 tỷ đồng và giao dịch Repo là 4,619 tỷ đồng, lần lượt tăng 11.1% và giảm 10.9% so với cùng kỳ năm trước.

Thị trường Trái phiếu doanh nghiệp 3 tháng đầu năm 2026 có 5 đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ trị giá 11,885 tỷ đồng và 8 đợt phát hành ra công chúng trị giá 12,917 tỷ đồng.

*Nguồn: HNX, VBMA, TCC tổng hợp*

## Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

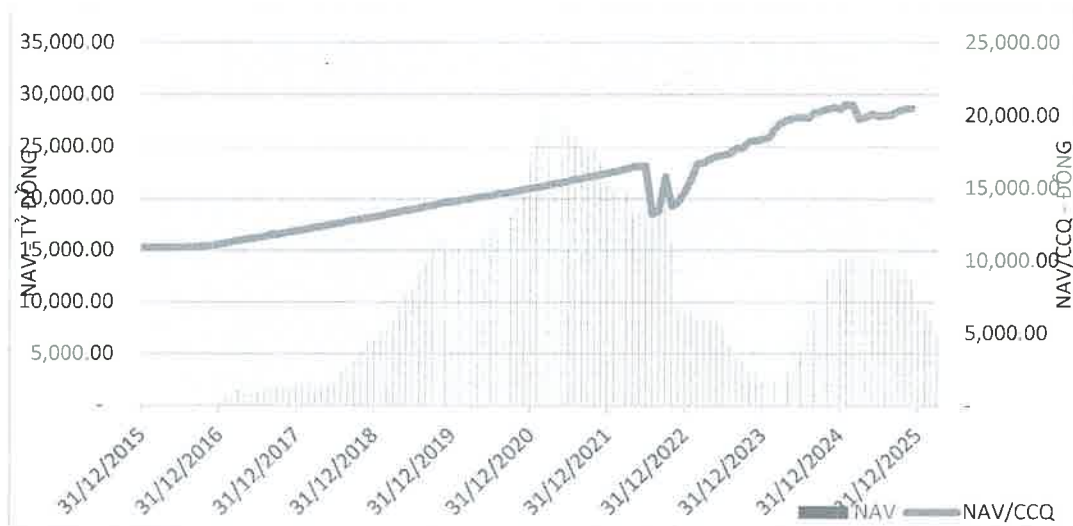
### BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

#### 4. CHI TIẾT CÁC CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

##### 4.1 Số liệu chi tiết hoạt động của Quỹ

	1 năm đến thời điểm báo cáo (%)	3 năm đến thời điểm báo cáo (%)	5 năm đến thời điểm báo cáo (%)	Từ khi thành lập đến thời điểm báo cáo (%)
Tăng trưởng thu nhập/1 đơn vị CCQ	6,01%	26,14%	33,66%	86,02%
Tăng trưởng vốn/1 đơn vị CCQ	-1,60%	23,63%	-3,51%	-4,48%
Tổng tăng trưởng/1 đơn vị CCQ	5,35%	53,89%	45,47%	116,40%
Tăng trưởng hàng năm (%)/1 đơn vị CCQ	5,35%	15,45%	7,78%	7,58%
Tăng trưởng của danh mục cơ cấu	-37,21%	-36,91%	-46,47%	Không áp dụng

Biểu đồ tăng trưởng hàng tháng cho giai đoạn từ khi thành lập tới ngày 31/03/2026 của Quỹ:



##### 4.2 Thay đổi giá trị tài sản ròng

	Ngày 31 tháng 03 năm 2026	Ngày 31 tháng 03 năm 2025	Tỷ lệ thay đổi
Giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ	6.800.312.162.831	14.428.606.011.460	-52,87%
Giá trị tài sản ròng (NAV) trên 1 đơn vị CCQ	20.499,40	20.541,95	-0,21%

## Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

### BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

#### 4.3 Thống kê về Nhà Đầu tư nắm giữ chứng chỉ quỹ tại thời điểm báo cáo:

<i>Quy mô nắm giữ (đơn vị)</i>	<i>Số lượng Nhà đầu tư nắm giữ</i>	<i>Số lượng đơn vị chứng chỉ quỹ nắm giữ</i>	<i>Tỷ lệ nắm giữ</i>
Dưới 5.000	22.937	13.596.537,21	4,10%
Từ 5.000 đến 10.000	1.969	14.429.708,81	4,35%
Từ 10.000 đến 500.000	4.737	206.899.746,14	62,37%
Trên 500.000	59	96.806.214,37	29,18%
	<b>29.702</b>	<b>331.732.206,53</b>	<b>100%</b>

## 5. THÔNG TIN VỀ TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG

### *Kinh tế vĩ mô*

Bước sang năm 2026, nền kinh tế và thị trường chứng khoán Việt Nam đứng trước vận hội mới với mục tiêu tăng trưởng GDP hai con số. Dưới đây là những động lực trọng tâm định hình triển vọng thị trường trong năm 2026:

- **Ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng gắn với ổn định vĩ mô.** Chính phủ kiên định mục tiêu giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát và bảo đảm các cân đối lớn. Các chính sách tài khóa và tiền tệ sẽ được phối hợp chặt chẽ, linh hoạt, có trọng tâm trọng điểm để hỗ trợ sản xuất kinh doanh. Việc nâng cao năng lực phân tích, dự báo và cập nhật liên tục các kịch bản điều hành sẽ tạo nền tảng vững chắc cho thị trường tài chính phát triển.
- **Đẩy mạnh giải ngân đầu tư công và hạ tầng.** Năm 2026 sẽ chứng kiến những giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, đặc biệt là các dự án trọng điểm quốc gia. Việc tháo gỡ vướng mắc, xử lý dứt điểm các dự án tồn đọng sẽ khơi thông nguồn lực, nâng cao hiệu quả vốn đầu tư và tạo hiệu ứng lan tỏa tích cực đến các nhóm ngành xây dựng, vật liệu và bất động sản trên thị trường chứng khoán.
- **Thu hút dòng vốn FDI thế hệ mới.** Chiến lược thu hút đầu tư nước ngoài sẽ chuyển dịch mạnh sang các lĩnh vực có giá trị gia tăng cao, tạo động lực mới cho tăng trưởng như chip, bán dẫn, đổi mới sáng tạo và hydrogen xanh. Các cơ chế ưu đãi, cạnh tranh sẽ được xây dựng để đón đầu dòng vốn từ các tập đoàn công nghệ lớn, qua đó thúc đẩy nhóm cổ phiếu khu công nghiệp và công nghệ.
- **Tái cơ cấu công nghiệp và phát triển công nghệ.** Nền kinh tế tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu ngành công nghiệp theo hướng hiện đại hóa, phát triển theo chiều sâu. Ưu tiên hàng đầu là làm chủ công nghệ mới trong các lĩnh vực mới nổi như trí tuệ nhân tạo (AI), công nghiệp xanh và bền vững. Sự phát triển mạnh mẽ của công nghiệp hỗ trợ và tăng cường liên kết giữa doanh nghiệp FDI và trong nước sẽ nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp sản xuất niêm yết.
- **Thúc đẩy xuất khẩu và đa dạng hóa thị trường.** Hoạt động xuất khẩu sẽ được tiếp sức thông qua việc khai thác hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do (FTA) và mở rộng sang các thị trường tiềm năng mới như Trung Đông, Mỹ La-tinh, châu Phi bên cạnh các thị trường chủ lực. Việc tham gia sâu rộng hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu sẽ giúp các doanh nghiệp xuất khẩu duy trì đà tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận.
- **Kích cầu tiêu dùng và phát triển thị trường trong nước.** Các giải pháp đột phá sẽ được triển khai để phát triển mạnh thị trường nội địa và đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Việc đổi mới

# Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

## BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

xúc tiến thương mại, tổ chức các sự kiện quy mô lớn và làm mới sản phẩm du lịch sẽ kích thích sức mua, hỗ trợ trực tiếp cho đà tăng trưởng của nhóm ngành bán lẻ, dịch vụ và du lịch trên sàn chứng khoán.

Nhìn chung, với đà tăng trưởng mạnh mẽ từ năm 2025 cùng các định hướng chính sách quyết liệt, năm 2026 hứa hẹn sẽ tiếp tục là một năm bút phá, mở ra nhiều cơ hội lớn cho cộng đồng doanh nghiệp và thị trường tài chính chứng khoán.

### ***Trái phiếu chính phủ***

KBNN đã công bố kế hoạch phát hành trái phiếu năm 2026 với khối lượng 500.000 tỷ VNĐ (không đổi so với kế hoạch 2025). Thị trường TPCP năm 2026 được kỳ vọng bớt khó khăn hơn năm 2025, đà tăng của lãi suất có thể chững lại nhờ nhu cầu đầu tư cải thiện. Dự báo, lãi suất TPCP kỳ hạn 10 năm tăng khoảng 0.5%-0.7% lên mức 4.5%-4.7%. Các yếu tố tác động đến lãi suất:

- Về phía cung, nhu cầu huy động vốn lớn từ áp lực tăng trưởng kinh tế để bù đắp bội chi NSNN và đầu tư công khiến KBNN đặt kế hoạch phát hành cao. Lãi suất trúng thầu cũng sẽ chịu áp lực tăng tương ứng.
- Về phía cung, nhu cầu từ phía Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm tiền gửi và nhóm Ngân hàng thương mại cải thiện so với năm 2025.
- Thanh khoản VNĐ vẫn eo hẹp, mặt bằng lãi suất chung tiếp tục có xu hướng tăng khiến thị trường duy trì trạng thái thận trọng.

## 6. THÔNG TIN KHÁC

### *Thông tin về Ban Đại diện Quỹ*

Cử nhân Kế toán-kiểm toán, Đại học Kinh tế Quốc Dân, Việt Nam;  
Chứng chỉ Kế toán viên Công chứng (ACCA) của Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh Quốc.

#### **Bà Nguyễn Thị Hoạt**

*Chủ tịch*

Bà Hoạt có hơn 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính, Ngân hàng và Kiểm toán, Bà Hoạt từng đảm nhận vị trí Giám đốc Công ty Bất động sản Huế, Trưởng ban kiểm soát Công ty Tài Chính Hóa Chất và nhiều vị trí cao cấp tại Vietbridge Capital, Công ty Chứng khoán Quốc Tế Hoàng Gia, KPMG, Khối Nguồn vốn Techcombank, Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương, và Khối ngân hàng Bán lẻ tại Techcombank.

#### **Ông Đặng Thế Đức**

*Thành viên*

Ông Đức có hơn 20 năm kinh nghiệm hành nghề luật kinh doanh tại Việt Nam, trong đó tập trung vào đầu tư trong nước, giao dịch doanh nghiệp, cổ phần tư nhân, M&A, chứng khoán, giao dịch thị trường vốn và tài trợ dự án. Ông Đức đã tư vấn cho một số quỹ đầu tư nước ngoài và địa phương lớn và nhà quản lý quỹ liên quan đến cơ cấu kinh doanh, các giao dịch M&A tại Việt Nam.

# Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

## BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Ông Đức hiện là Giám đốc điều hành (Managing Partner) tại Công ty Tư vấn luật Quốc tế (Indochine Counsel); nhà phân tích thường xuyên cho các tạp chí kinh doanh hàng đầu tại Việt Nam (Kinh tế Sài Gòn, Nhịp cầu đầu tư, Đầu tư chứng khoán).

### **Ông Nguyễn Việt Thịnh**

*Thành viên*

Ông Thịnh có hơn 15 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán. Ông Thịnh đã từng làm việc tại PwC Việt Nam với nhiều chức vụ quan trọng như Trưởng phòng kiểm toán và Giám đốc tư vấn trong giai đoạn 1999-2015. Hiện ông Thịnh là thành viên HĐQT EGP Việt Nam, CGS Việt Nam và là thành viên Hội đồng Xếp hạng Tín nhiệm, FiiRatings.

Ông Thịnh tốt nghiệp trường Đại học Kinh tế Quốc dân và Đại học Latrobe (bậc Thạc sỹ) chuyên ngành Quản trị Kinh doanh. Ông Thịnh đã có chứng chỉ Kiểm toán viên công chứng của Bộ Tài Chính đồng thời đạt các chứng chỉ kiểm toán và tài chính cấp quốc tế như ACCA của Hiệp hội kế toán công chứng Anh và CIA của viện Kiểm toán viên nội bộ Hoa Kỳ (IIA).



Hà Nội, ngày 30 tháng 04 năm 2026

**Phí Tuấn Thành**  
**Tổng Giám đốc**